

PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 17

Ý nghĩa bao hàm trong câu Kinh văn: “*Hàm cộng tuân tu Phổ Hiền Đại Sĩ chi đức*” này rất sâu rất rộng. Chúng ta giới thiệu sơ lược qua nhưng cũng phải đem mười nguyện của Phổ Hiền Đại Sĩ giảng qua một chút. Chúng ta đang giảng “*Sám hối nghiệp chương*”. Sám hối nghiệp chương ở vào ngày nay là mâu chốt vô cùng quan trọng.

Mấy năm gần đây, tôi nghĩ, có rất nhiều đồng tu từ báo chí, truyền hình nghe thấy những tin tức rất nhiều nơi trên toàn thế giới nói với chúng ta hiện tại tai nạn rất là phổ biến, hơn nữa những tai biến này có thể nói mỗi năm một phức tạp hơn, năm sau nghiêm trọng hơn năm trước. Singapore là đất phước. Tuy là đất phước, nhưng cũng không thể nói không bị ảnh hưởng. Mỗi chúng ta đều quan tâm đến làm thế nào mới có thể tiêu tai giải nạn. Tôi tin tưởng không chỉ là đồng tu học Phật đều đang quan tâm lo lắng, muốn tìm đến phương pháp có hiệu quả để tiêu tai giải nạn, đón kết hóa hung. Tôi tin tưởng không chỉ Phật giáo đồ, mà tín đồ các tôn giáo khác cũng đang lo lắng như vậy, thậm chí đến những người nổi tiếng, bao gồm những người không tín ngưỡng tôn giáo, xem thấy những tai biến này trong lòng đều không thể an ổn. Đây là vấn đề trọng đại của xã hội hôm nay. Vậy chúng ta muốn hỏi có phương pháp gì có hiệu quả có thể giúp chúng ta tiêu tai khỏi nạn không? Đáp án trên Kinh Phật là khẳng định có, nhất định có phương pháp, hơn nữa nhất định có hiệu quả. Vấn đề là chúng ta có tin tưởng không, có chịu tiếp nhận hay không. Những tai biến này từ đâu mà đến, vì sao mà có? Nguyên nhân của nó rất là phức tạp, chúng ta phải tường tận. Việc này trên Kinh Đại Thừa Phật thường nói là “*vô lượng nhân duyên*”, không phải nhân duyên nhỏ, không phải nhân duyên đơn giản, mà là nhân duyên rất phức tạp, tạo thành hiện tượng ngày nay. Hiện tượng là thuộc về quả báo, có nhân ắt có quả, thế nên ở trong Đại Kinh Phật nói rõ cho chúng ta cội gốc của vũ trụ, nhân sinh. Trên Kinh nói được rất rõ ràng vũ trụ từ đâu đến, vũ trụ hình thành như thế nào. Chúng ta xem thấy ngay trong thái không này có rất nhiều tinh cầu, nó làm thế nào sanh ra, diễn biến ra làm sao? Làm thế nào những tinh cầu này vận hành ở ngay trong thiên không có qui tắc đến như vậy, không hề va chạm lẫn nhau? Sinh mạng từ nơi đâu mà đến? Chính chúng ta từ nơi đâu mà đến? Vì sao có sinh mạng? Tại vì

sao có những hoàn cảnh đời sống hiện tiền này của chúng ta? Không đọc Kinh Phật thì bạn không thể nào tường tận những chân tướng sự thật này. Không ít chuyên gia học giả thế gian, nhà triết học, nhà khoa học, các nhà tôn giáo đều đang thăm dò, đều đang tìm kiếm, hy vọng tìm được đáp án chân thật chính xác. Thế nhưng đã mấy ngàn năm, từ lúc nhân loại có văn minh lịch sử thì đã bắt đầu tìm, cho đến ngày nay cũng chưa tìm ra, họ có rất nhiều lý luận nhưng không có gì đúng. Chúng ta nghe qua cách nói của họ đích thực không thể bảo chúng ta tâm phục khẩu phục. Quay đầu lại nghe Phật nói thì đích thực có đạo lý. Nói được rõ ràng nhất, tường tận nhất, thấu triệt nhất chính là ở trong “Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh”. Bộ Kinh này rất dài. Sau khi đọc rồi, cho dù không thể hiểu được triệt để nhưng cũng có thể biết được đại khái. Biết được một cách đại khái thì không tệ rồi, chúng ta ở ngay trong một đời này liền biết được phải nên làm người như thế nào, phải nên tu hành như thế nào, phải nên làm thế nào đón kiết hóa hung, tiêu tai khỏi nạn, trải qua đời sống hạnh phúc chân thật mỹ mãn của chính mình. Mong cầu của chúng ta ở trong cửa Phật đích thực có thể đạt được đầy đủ, chân thật có thể mãn nguyện.

Phật nói với chúng ta lý do của mười pháp giới y chánh trang nghiêm, đó chính là nói khởi nguồn của vũ trụ. Vũ trụ cùng sinh mạng là đồng thời mà có, không có trước sau. Có sinh mạng thì có vũ trụ, có vũ trụ thì có sinh mạng, sinh mạng cùng vũ trụ không thể phân ra. Làm sao diễn biến thành kết quả này? Phật nói rõ cho chúng ta nguyên lý căn bản, trên “Kinh Hoa Nghiêm” nói: “**Tất cả pháp là duy tâm sở hiện, duy thức sở biến**”. Tâm là gì? Không có người nào biết. Khi vừa nhắc đến tâm, mọi người lập tức liền nghĩ đến [trái tim] “Ồ! Chỗ này là tâm, tâm ở chỗ này”. Cái tâm này thì không dùng được, cái tâm này không thể biến đổi, cái tâm này chỉ có thể sanh ra chướng ngại, không có việc gì tốt cả. Cho nên đại đức xưa của Thiên tông nói rất hay: “**Nhược nhân thức đắc tâm, đại địa vô thốn thổ**”. Ý nghĩa của “đại địa vô thốn thổ” này chính là nói “tất cả vấn đề thấy đều giải quyết”, không còn vấn đề nữa. Nếu người nào chân thật nhận được cái tâm, thì tất cả vấn đề thấy đều giải quyết. Do đây có thể biết, mong cầu của cả Phật pháp chính là cầu được “**minh tâm kiến tánh**”. Minh là minh bạch, ngày nay chúng ta không minh bạch, nếu tâm minh bạch thì liền thấy được tánh. Tánh là gì vậy? Tánh là thể của tâm. Tâm là dụng của tánh. Tâm này là chân tâm, có thể, có dụng. Từ trên thể thì chúng ta gọi là bản tánh, từ trên tác dụng thì chúng ta gọi là tâm. Nếu như tác dụng cùng với thể tương ưng thì chúng ta gọi nó là chân tâm; nếu như trái ngược với thể thì chúng ta gọi nó là vọng tâm. Đây là ở

trên Kinh Phật nói. Chân tâm khởi tác dụng thì cảnh giới đó liền thù thắng. Chư Phật Bồ Tát ở Pháp Giới Nhất Chân, trên “Kinh Hoa Nghiêm” nói Thế giới Hoa Tạng của Phật Tỳ Lô Giá Na, trên “Kinh Vô Lượng Thọ” nói Thế giới Tây Phương Cực Lạc, đó là tác dụng cùng thể tánh hoàn toàn tương ưng, chân tâm khởi tác dụng, duy tâm sở hiện, tâm đó là chân tâm.

Hiện tại chúng ta đọa lạc thành phàm phu, phàm phu có tâm hay không? Đương nhiên là có tâm. Tuy có tâm nhưng chúng ta không nhận biết, thế là hiện tại tâm này của chúng ta khởi tác dụng trái ngược với chân tánh, không tương ưng với chân tánh. Tuy không tương ưng nhưng nó vẫn khởi tác dụng, thế là ở trong tác dụng liền sanh ra biến hóa, hoặc giả chúng ta nói biến chất. Chất biến nhưng tánh không biến, nếu tánh có thể biến thì tánh không phải thật, cho nên Phật ở trên Kinh mới nói: **“Tất cả chúng sanh đều có Phật tánh”**. Đã là có Phật tánh thì đương nhiên có thể làm Phật, đây là đạo lý nhất định. Chất đổi, tánh không đổi. Chất đổi là gì vậy? Biến thành mười pháp giới y chánh trang nghiêm. Lấy người thông thường hiện tại mà nói, thân thể này của chúng ta, nguồn gốc của sinh mạng là do chất thay đổi, cho nên hoàn cảnh sinh hoạt của chúng ta ngày nay cũng thay đổi. Chất vì sao có thể thay đổi? Phật nói, trong mười pháp giới (bao gồm sáu cõi của chúng ta), ngày nay chúng ta bao gồm tất cả hình hình sắc sắc, những hiện tượng này là **“duy thức sở biến”**. Có thức thì liền sanh ra biến chất. Thức là gì vậy? Thức là vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Vậy chúng ta thử nghĩ xem, có người nào mà không có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước? Mỗi mỗi đều có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, vậy phiền não này không nhỏ. Cho nên, thế giới này là do cộng nghiệp của mỗi một người chúng ta biến ra. Thân thể này của chúng ta, dung mạo của chúng ta, tình trạng sinh hoạt của mỗi cá nhân chúng ta là do biệt nghiệp biến ra. Những đạo lý này, những chân tướng sự thật này ở trong Kinh Đại thừa Phật nói cho chúng ta nghe rất tường tận, rất thấu triệt. **“Tất cả pháp do tâm tưởng sanh”**, tâm tưởng này chính là vọng tưởng, phân biệt, chấp trước.

Tất cả pháp là do tâm tưởng sanh ra, cho nên mọi người chúng ta đều hướng đến phương diện thiện mà nghĩ thì thế giới này liền hòa thiện; nếu mọi người đều hướng đến mặt ác mà nghĩ thì thế giới này liền đổi xấu. Vậy hiện tại chúng ta tỉ mỉ mà quan sát thử xem, những người ở thế gian này họ đang nghĩ gì? Người học Phật chúng ta cùng người thế gian thông thường dụng tâm không giống nhau, nhất là phát tâm từ nơi công việc hoằng pháp lợi sanh. Bạn lên giảng đài giảng Kinh nói pháp hay bình thường sinh hoạt tu trì đều phải làm mô phạm cho chúng

sinh. Do đó, nói pháp phải khế cơ, hình thức sinh hoạt của chúng ta càng phải khế cơ. Vậy thì chúng sanh hiện tại lỗi lầm do đâu? Cái bệnh này tương đối nghiêm trọng, nghiêm trọng chính là hiện tượng xã hội. Hiện tượng xã hội hiện tại này rất là không tốt, bệnh đã phát tác rồi, phát tác đến bước tương đối nghiêm trọng. Làm thế nào để chẩn đoán? Làm thế nào dùng thuốc? Phương pháp chẩn đoán có hiệu quả nhất là phải làm cho chúng sanh buông bỏ đi những mê hoặc của họ (mê hoặc chính là vọng tưởng, phân biệt, chấp trước của chúng sanh), phải làm cho chúng sanh thức tỉnh, phải bảo họ giác ngộ. Mỗi ngày chúng ta nghĩ tưởng xằng bậy, toàn là nghĩ sai, hoàn toàn sai lệch, trái ngược với chân tướng sự thật. Chúng ta nghĩ sai, làm sai, nói sai, cho nên kết quả của những sai lầm này chính là hiện tượng của xã hội ngày nay. Xã hội này động loạn, xã hội có tai biến là từ chỗ này mà ra. Rõ ràng, tường tận hiện tượng này, tôi tin tưởng mỗi một người đều cảm xúc đến.

Trong tin tức cũng thường hay hiển thị sự biến đổi khác thường của khí hậu toàn thế giới. mấy năm gần đây, nhiệt độ trên địa cầu không ngừng nâng lên cao, mức độ lên cao rất lớn. Ảnh hưởng của nó là núi băng của hai cực nam - bắc đang bắt đầu tan rã, đương nhiên sự tan rã của nó không nhanh. Giả như nhiệt độ trên địa cầu có thể dừng lại ở nhiệt độ hiện tại, không nâng lên cao nữa, thì theo tính toán của khoa học gia, phải 50 năm nữa thì núi băng của nam - bắc cực mới hoàn toàn tan ra. Căn cứ theo thống kê của mấy năm gần đây, nhiệt độ này nếu mỗi năm lại nâng lên cao nhiều nữa thì e rằng núi băng của nam - bắc cực trong 20 năm thì sẽ tan rã hết. Khi núi băng tan rã, mực nước biển liền nâng lên cao, khu vực duyên hải thấp đều chìm vào trong đáy biển. Tai nạn này quá lớn, khoa học có tiến bộ thế nào cũng không có cách gì để ứng phó. Hiện tại mọi người đem việc này quy cho đại tự nhiên, cho rằng tai hại của tự nhiên này không phải sức con người có thể làm nổi, đem trách nhiệm này đùn đẩy cho người khác hết. Đó chính là không hiểu chân tướng sự thật. Nhiệt độ lên cao, nguyên nhân chân thật do đâu vậy? Phật nói ra rồi, đáng tiếc mọi người không tin, vậy thì còn cách nào chứ? Phật nói với chúng ta nhiệt độ là do lửa sân hận. Nguyên nhân căn bản của tai biến ngày nay chính là tham-sân-si-mạn của chúng sanh. Vọng tâm này mỗi ngày không ngừng đang thêm lớn nên ảnh hưởng đến hoàn cảnh. Khi vừa mở đầu tôi đã nói với các vị, khởi nguồn của vũ trụ cùng sinh mạng là đồng thời, nói rõ sinh mạng của chúng ta cùng hoàn cảnh là đồng thời, không thể phân ra. Nhà Phật gọi sinh mạng là Chánh báo, hoàn cảnh là Y báo. Y - Chánh là cùng một cội gốc, cho nên Y báo và Chánh báo là một, không phải hai. Ở trên Kinh Phật nói với

chúng ta rất nhiều lần là “*Y báo tùy theo Chánh báo chuyển*”, trên “Kinh Lăng Nghiêm” nói được rõ ràng hơn: “*Nếu có thể chuyển cảnh thì đồng Như Lai*”. Như Lai là người giác ngộ. Người giác ngộ có thể thay đổi hoàn cảnh tự nhiên, họ có cần phải dùng những công cụ khoa học không? Không cần thiết, tâm chuyển rồi thì hoàn cảnh tự nhiên liền đổi. Nếu như chúng ta muốn nhiệt độ trên địa cầu này hạ xuống thì dùng phương pháp gì? Mọi người dập tắt tham-sân-si thì nhiệt độ hạ rất nhanh. Nếu như chúng ta ngày ngày vẫn là đang tham-sân-si thì nhiệt độ đó vẫn cứ hướng lên trên cao, không thể nào hạ xuống. Đó là hiện tượng mà chúng ta đã xem thấy ở rất nhiều quốc gia khu vực. Mỗi năm đi qua một lần, xem thấy tham-sân-si-mạn của mọi người nơi đó tăng thêm, không hề hạ thấp. Không những không hạ thấp, mà ngay đến tạm dừng lại cũng không có. Thật là tham mà không chán! Tham không được thì sân hận. Do đây có thể biết, “*Sám trừ nghiệp chướng*” thì vô cùng quan trọng.

Nghiệp chướng là gì? Nghiệp chướng chính là tạo tác ra những ác nghiệp này. Lần trước, tôi đã nói rõ với các vị, tâm luân hồi thì tạo nghiệp luân hồi, cho nên nhất định phải sám trừ. Việc này ở trên Kinh Phật nói cho chúng ta nghe “*mười tâm nghịch, thuận*”. Mười loại tùy thuận sanh tử, tâm tùy thuận sáu cõi luân hồi, phía trước chúng ta đã nói qua. Ngày nay chúng ta tiếp tục giảng mười tâm nghịch sanh tử. Chữ “nghịch” này nghĩa là trái ngược, chính là nói chúng ta tu mười loại tâm này thì có thể siêu việt sáu cõi luân hồi, có thể tiêu tai giải nạn, có thể hóa giải vô số tai biến thế gian hiện tại. Phật nói cho chúng ta nghe mười điều, người khác không tin tưởng, chúng ta không cần để ý, chúng ta chính mình phải tin tưởng, phải từ chính bản thân chúng ta nỗ lực mà làm. Việc này ở trên Kinh Phật cũng nói rất tường tận. Ngày nay chúng ta sống trên thế gian này, thế gian này là cộng nghiệp, trong cộng nghiệp còn có biệt nghiệp, cho dù địa cầu này gặp phải tai biến to lớn, như rất nhiều người nói: “*Khi đại tai nạn này đến, người trên địa cầu này có thể chết phân nửa, có thể chết hai phần ba, vẫn còn một phần ba không chết, họ vẫn có thể vượt qua*”. Đó chính là trong cộng nghiệp vẫn còn có biệt nghiệp. Người ngoài quốc nói, “*người tin tưởng Thượng đế thì được cứu*”, không tin Thượng đế thì e rằng không có cách gì tránh khỏi tai nạn. Cách nói này chúng ta rất khó tán thành, vì như vậy thì người không có việc ác nào mà không dám làm. Tin vào Thượng đế thì Thượng đế cũng có thể cứu giúp họ, cả đời làm người tốt Thượng đế không cứu họ, vậy thì Thượng đế quá bất công rồi. Phật nói có đạo lý, bạn có thể hồi tâm chuyển ý, diệt trừ tham-sân-si, tu phước, tu thiện, tích công bồi đức thì bạn liền có thể được cứu, bạn có thể được

bảo đảm, có thể tiêu tai khỏi nạn. Nếu như bạn tiếp tục tham-sân-si-mạn, vẫn tiếp tục tạo ác, khi đại tai nạn đến thì e rằng sẽ không thể tránh khỏi. Cách nói này của Phật chúng ta nghe rồi vẫn cảm thấy tràn đầy đạo lý, có thể tiếp nhận. Cho nên, thật nếu như Thượng đế không nói đạo lý thì chúng ta cũng không bằng lòng theo, luôn phải có đạo lý.

MƯỜI LOẠI TÂM NGHỊCH SANH TỬ LUÂN HỒI

- **Thứ nhất, Phật khuyên bảo chúng ta phải “minh tín nhân quả”.**

Bốn chữ này rất hay. Minh là trí tuệ, không phải mê tín. Đối với chân tướng sự thật, bạn phải làm cho rõ ràng, tường tận, thông suốt, thấu đáo, bạn chân thật tin tưởng đối với nhân quả này. Phật nói tất cả Kinh đều không rời nhân quả, thế gian pháp không thể thoát khỏi nhân quả, Phật pháp cũng không thể thoát khỏi nhân quả. Nhân quả tuyệt đối không phải mê tín. Trồng dưa được dưa, trồng đậu được đậu, đó là nhân quả. Quyết định không thể trồng đậu được dưa, trồng dưa được đậu, không hề có đạo lý này, vì nhân quả không tương ưng. Cho nên nhân thiện nhất định được quả thiện, nhân ác nhất định cảm ác báo, làm gì sai chứ! Thế nhưng có lẽ chúng ta sẽ xem thấy có một số hiện tượng trong xã hội dường như không hề tương ưng với những gì Phật pháp đã nói. Chúng ta xem thấy một số người ác hưởng phước, người thiện thì bị chịu tội, đời sống vô cùng khôn khổ, việc này dường như không phù hợp với sự thật nhân duyên quả báo mà Phật pháp đã nói. Đó là do bạn đối với sự thật và luân lý của nhân quả chưa tường tận, chưa được thông suốt, bốn chữ “*minh tín nhân quả*” bạn không hiểu được nên bạn mới sanh ra hiểu lầm.

Nhân quả thông cả ba đời, điểm này chúng ta nhất định phải tin tưởng, phải khẳng định. Bất cứ một chúng sanh nào cũng có đời quá khứ, có đời hiện tại và còn có đời tương lai, nhân quả thông cả ba đời. Đời trước tu thiện tích đức, đó là trồng nhân thiện thì đời này họ được giàu sang phú quý. Cái họ hưởng là phước báo. Do quả này của họ quá lớn, cho nên đời này cho dù họ tạo ra rất nhiều tội nghiệp, nhưng phước thừa của họ vẫn chưa hưởng hết, cho nên họ vẫn đang tiếp tục hưởng phước. Thế nhưng các vị phải nên biết, ngay trong đời này họ chỉ hưởng phước, lại không chịu tu phước mà còn tạo tội nghiệp, thì phước báo tuy lớn nhưng sẽ tiêu hao rất nhanh. Phước báo của họ rất lớn, có thể ngay trong đời này của họ mãi đến lâm chung đều là phước báo lớn hiện tiền, tội báo của họ chưa hiện ra, thế nhưng đời sau của họ thì thâm trọng. Việc này chúng ta thường hay xem thấy. Còn có một số phước báo rất lớn nhưng không lớn như những người vừa

nói trên, họ hưởng phước nhưng không chịu tu phước, hơn nữa còn đang ở đó tạo ác, nên phước của họ hưởng 20-30 năm thì cũng sẽ không còn. Việc này hiện tại thông thường gọi là phá sản, họ bị sụp đổ, cuối đời của họ không bảo đảm. Đó là nói phước báo của họ ở ngay trong mấy mươi năm đó thấy tiêu hao hết. Chúng ta ở trong xã hội xem thấy rất nhiều hiện tượng này. Còn người tu phước mà cả đời này cuộc sống rất là khổ cực, đó là do đời quá khứ không có tu phước, hiện tại họ phải chịu quả báo này. Ngày nay họ tu phước tích thiện, trồng nhân tốt thì đời sau họ được phú quý. Cho nên, người phú quý không phải đời đời phú quý, người nghèo khổ cũng không phải đời đời nghèo khổ, tạo hóa đối với người rất công bình. Người đời này hưởng phước thì đời sau chịu tội, người đời này chịu tội thì đời sau hưởng phước. Nhân duyên quả báo không hề sai lệch.

Nếu như bạn hiểu rõ đạo lý này, thông đạt chân tướng sự thật thì ngay trong đời này chăm chỉ nỗ lực đoạn ác tu thiện, sám trừ nghiệp chướng, quả báo đó của bạn ngay đời này liền có thể hiện tiền, liền có thể hưởng thụ được. Đó là người thông minh, người sáng suốt. Cho nên, nếu như bạn chân thật hiểu rõ bốn chữ “*minh tín nhân quả*”, chịu đi làm, thì sẽ như quá khứ tiên sinh Viên Liễu Phàm đời nhà Minh đã thay đổi được vận mạng của chính mình. Chúng ta xem thấy những thứ ông mong cầu trong mạng của ông đều không có, trong mạng của ông không có công danh (công danh này dùng lời hiện đại mà nói chính là học vị), ông đi học không lấy được học vị. Trong mạng không có thì dù sách đọc có tốt hơn, đi thi cũng không đậu, vậy có cách nào đây? Vì trong mạng không có. Nếu trong mạng bạn có, sách học không được tốt lắm, khi đi thi thì cũng vừa vặn gặp được mấy đề mục mà bạn biết, thì bạn liền thi đậu. Đây là do trong mạng của bạn có, trong mạng của bạn không có thì không còn cách nào.

Tiên sinh Liễu Phàm trong mạng không có học vị cao. Học vị của ông chỉ đến tú tài, nhưng bạn thấy sau cùng ông lấy được bằng tiến sĩ. Tiến sĩ là học vị cao nhất. Nếu như dùng học vị của trường học hiện nay để so sánh, thì tú tài bằng với học sĩ, cử nhân bằng với thạc sĩ, tiến sĩ bằng với cao học. Ông lấy được học vị cao học là do ông đoạn ác tu thiện, tích công bồi đức mà cầu được, chân thật là “*Phật thị môn trung hữu cầu tất ứng*”. Trong mạng của ông không có con cái, ông cũng cầu được con trai, kết quả sau đó ông sanh được hai đứa con trai. Hai đứa con trai đều ngoan, đều là hiếu tử hiền tôn. Trong mạng tuổi thọ không dài, chỉ có 53 tuổi. Ông tuyệt nhiên không có cầu tuổi thọ. Tuy không có cầu trường thọ, thế nhưng do tích công bồi đức nên tự nhiên liền được tăng thêm tuổi thọ,

ông sống đến hơn 70 tuổi. Trong mạng không có nhưng có thể cầu đến được, đó là chân thật cầu được.

Hiện tại các vị đã xem thấy, rất nhiều người đến chùa miếu thắp hương, bái Phật dập đầu để cầu thăng quan phát tài. Khi vừa cầu liền được thì cho là Phật Bồ Tát rất linh, kỳ thật việc này thế nào vậy? Vì trong mạng của bạn có, cũng vừa lúc vào năm đó bạn sẽ phát tài, bạn cầu cũng vừa đúng lúc gặp được. Sự việc này là như vậy, không phải Phật Bồ Tát bảo hộ, mà đó là trong mạng có, cũng vừa lúc gặp được. Giả như Phật Bồ Tát thật linh nghiệm như vậy thì mỗi một người cầu nguyện, mỗi một người đều được phát tài, như vậy mới đúng! Một trăm người cầu nhưng chỉ có một người phát, còn chín mươi chín người kia không phát, tôi không tin là do Ngài linh. Việc này đầu óc phải tường tận một chút, làm gì mà mê hoặc điên đảo đến như vậy? Mỗi người cầu nguyện thì mỗi người đều phát; mỗi người cầu thăng quan thì mỗi người đều thăng quan, vậy mới gọi là thật linh. Bạn xem thấy có mấy người cầu được? Ngay trong một vạn người đi cầu nguyện, chân thật có được chỉ một hai người mà thôi, còn nhiều người đều không cầu được. Phật dạy cho chúng ta là thật, một người cầu thì một người nhận được, một vạn người cầu thì một vạn người nhận được, một người cũng không thể sót, đó là thật, nó có đạo lý trong đó. Chúng ta phải chân thật tin sâu đối với nhân quả. Học Phật phải từ ngay nơi đây mà bắt đầu, phải từ ngay nơi đây mà học.

Ở mọi nơi, tôi đều khuyên bảo mọi người học Phật, tôi đều dạy người phải từ “Liễu Phàm Tứ Huấn” mà học, tôi không dạy họ phải bắt đầu từ bộ Kinh luận nào. Trước tiên bạn đem “Liễu Phàm Tứ Huấn” đọc qua ba trăm biến. Phải hạn định thời gian đọc cho xong, không thể nói một tháng, nửa tháng đọc qua một lần, vậy thì không ích gì, chí ít mỗi ngày đọc một lần, đọc một năm thì bạn liền có tâm đắc. Vì sao vậy? Bạn sẽ tin tưởng, bạn hiểu được rồi, lý giải được rồi, đối với đời sống liền có sự thay đổi. Bạn phải mỗi ngày đọc qua một lần thì mới hữu dụng. Đạo lý này cũng là ở trong giáo học chúng ta đã đề xướng “*một môn thâm nhập, trường kỳ huân tu*”, nó sẽ khởi tác dụng. Nếu như chúng ta đọc gián đoạn thì sẽ không có hiệu quả. Phải lấy điều này làm nền tảng. Ngày trước Đại Sư Ấn Quang dạy người cũng như vậy. Đại Sư Ngài cả đời toàn tâm toàn lực đề xướng “Liễu Phàm Tứ Huấn”, đề xướng “Cảm Ứng Thiên”, đề xướng “An Sĩ Toàn Thư”, ba loại này đều là môn sám hối chân thật, chính là dạy chúng ta tu “*Sám trừ nghiệp chướng*” của Phổ Hiền Hạnh Nguyện. Bạn đem nó đọc thuộc, chân thật hiểu rõ rồi, chân thật thấu suốt rồi, bạn đối nhân xử thế tiếp vật, cách nhìn cách nghĩ của bạn trong tự nhiên sẽ chuyển đổi lại, chân thật sẽ đoạn tất cả ác, tu tất cả

thiện. Bạn không có công lực của ba trăm biến này thì đoạn ác tu thiện bạn rất khó làm được. Vì sao vậy? Tập khí ác từ vô thủy kiếp đến nay nên làm gì dễ dàng chuyển đổi lại được. Cho nên, “*minh tín nhân quả*” này của Phật, chữ “*Minh*” này là then chốt vô cùng quan trọng. Bạn phải có trí tuệ, tuyệt đối không phải là mê tín.

- **Thứ hai, “Tự hổ khắc trách”.**

Sau khi chân thật tin tưởng nhân quả, bạn tự nhiên sẽ không đùn đẩy trách nhiệm. Không nên nói chính mình tạo tác tội nghiệp đều là do người khác, những việc chính mình làm sai thì đem trách nhiệm này đẩy qua cho người khác, “*là người khác làm đó, không phải tôi làm*”. Bạn bảo một người đi giết người, còn nói là do hấn giết chứ không phải tôi giết, cái trọng tội này vô cùng sâu nặng. Ngay đến sự việc như vậy còn lẩn tránh, huống hồ ngày nay chúng ta xem thấy trong xã hội, xem thấy tai biến khắp trên địa cầu, họ làm sao có thể cho rằng “*đó là trách nhiệm của tôi*”? Không thể nào!

Mỗi một đồng tu chúng ta chính mình tỉ mỉ nghĩ xem, bạn ở ngay trong một đời này đã sống được mấy mươi năm rồi, cũng xem thấy rất nhiều người và sự vật, có người nào có thể đem những tai biến trên địa cầu này của ngày hôm nay cho rằng là trách nhiệm của chính mình không? Không chỉ không thấy qua, bạn nghe cũng chưa từng nghe qua. Nếu như có nghe nói qua, thì cho rằng làm gì có loại người hồ đồ này, tai hại tự nhiên này có liên quan gì với bạn, vì sao bạn lại gánh vác trách nhiệm này chứ? Kỳ thực chân thật là trách nhiệm của chính mình. Đặc biệt là bốn chúng đệ tử nhà Phật chúng ta, tại gia, xuất gia đều như vậy. Người xuất gia chúng ta không giống như một người xuất gia, không hề đem công việc của người xuất gia làm cho tốt, cho nên mới vương phải tai biến của thế gian này. Đó chẳng phải Phật đã nói “*y báo tùy theo chánh báo chuyển*” sao? Chánh báo này của chúng ta không tốt, cho nên cảm đến y báo liền có tai nạn, đương nhiên là trách nhiệm của chúng ta. Người tại gia học Phật cũng không ngoại lệ, không luận bạn trải qua đời sống như thế nào, từ nơi công việc hay nghề nghiệp nào, bạn không ở ngay trong công việc của bạn, không ở ngay trong nghề nghiệp của bạn mà hành Bồ Tát đạo. Học Phật không gì khác hơn là chúng ta phải hành Bồ Tát đạo. Thế nào gọi là Bồ Tát đạo? Làm gương tốt cho tất cả chúng sanh. Người xuất gia phải làm tấm gương tốt cho người xuất gia, người tại gia phải làm tấm gương tốt cho người tại gia. Bạn là người vợ trong gia đình thì là một tấm gương tốt cho những người vợ trong gia đình; bạn buôn bán mở một cửa hàng, cửa hàng này của bạn là một gương tốt cho tất cả các cửa hàng. Đoan chánh lòng

người, đoan chánh xã hội, thì y báo này đương nhiên sẽ chuyển đổi được. Đệ tử Phật hành Bồ Tát đạo không luận là từ nơi một nghề nghiệp nào, nhất định phải phát tâm là ta dùng phương thức đời sống này, dùng nghề nghiệp này phục vụ xã hội. Chúng ta là cống hiến, là phục vụ xã hội, không có tâm tham, không tham danh lợi, hoàn toàn là phục vụ, vậy thì đúng, đó chính là Bồ Tát rồi. Nếu như là lấy danh lợi làm mục đích thì đó là tâm phàm phu, lấy phục vụ làm mục đích thì là tâm Bồ Tát. Cùng làm một công việc như nhau, Bồ Tát cùng phàm phu ở nơi công việc trong cuộc sống không hề khác biệt, nhưng cách dùng tâm trên quan niệm không giống nhau, một người là vì chính mình, còn một người là vì xã hội, vì chúng sanh, không vì chính mình.

Khu vực Singapore này là đất phước. Vì sao nói là đất phước? Bồ Tát nhiều. Làm sao biết được Bồ Tát nhiều? Chúng ta ở nơi đây giảng Bồ Tát Kinh, bạn xem thấy nhiều Bồ Tát như vậy đến nghe. Bồ Tát nhiều! Bạn ở nơi khu vực khác giảng Kinh này không có được mấy người nghe. Khi ở Hoa Kỳ giảng Kinh có thể đến được một trăm người thì pháp duyên này rất thù thắng rồi.

Có một năm, Pháp sư Diễn Bồi nói với tôi là Thâm Gia Trinh mời ông đến Hoa Kỳ, vào lúc đó ông không rõ lắm tình hình của Hoa Kỳ, nên rất hoan hỉ, đem tất cả những gì có ở được Singapore bỏ hết, di dân đến Hoa Kỳ. Ông di dân được xem là rất thuận lợi (giấy mời di dân ngay trong ngày liền đến. Tôi di dân đến Hoa Kỳ thì giấy mời di dân cũng là trong ngày liền đến, chỉ nửa giờ thì nhận được. Trường hợp này của chúng tôi là rất ít, rất hiếm). Ở bên đó giảng Kinh nói pháp, địa điểm ông thuyết pháp tôi có đi đến, Chùa Đại Giác ở New York là đạo tràng của cư sĩ Thâm Gia Trinh. Hôm đó giảng Kinh đến được hơn năm mươi người. Sau khi giảng xong không ai không tán thán: *“Pháp sư à! Pháp duyên của Ngài thù thắng, hôm nay đến nhiều người như vậy”*. Pháp sư Diễn Bồi nói: *“Tôi nghe lời nói này rồi nước mắt từ trên đầu chảy xuống đến chân. Tôi ở Singapore giảng Kinh có mấy ngàn người đến nghe. Đến nơi đây chỉ có năm mươi người thì pháp duyên đã quá thù thắng rồi, mọi người đều tán thán. Tôi vội vàng quay về lại Singapore, thể xanh ở Hoa Kỳ không cần nữa, bỏ luôn”*. Đó đều là sự thật. Vào ngày nay, dù bạn giảng Kinh nói pháp ở bất cứ nơi nào trên thế giới, đại khái ở Singapore có số người đến nghe nhiều nhất, ở Đài Loan cũng có số người như vậy. Đương nhiên nếu như mỗi ngày giảng Kinh mà duy trì đạo tràng này với số người nhiều như vậy là việc không dễ. Thịnh thoảng diễn giảng một lần thì sẽ có mấy ngàn người đến tham gia. Một năm được một lần nhộn nhịp, náo nhiệt, mọi người đến tham dự, đến xem thử; mỗi ngày đến giảng Kinh thì sẽ không náo nhiệt

vậy. Đó chính là Bồ Tát chân thật, muốn đến nơi đây để học Bồ Tát đạo, tu hạnh Bồ Tát. Đó là Bồ Tát thật, không phải Bồ Tát giả.

Tôi ở nơi đây lúc ngưng lúc giảng cũng đã giảng được mười năm rồi. Ngay trong mười năm này, thính chúng của chúng ta có tăng, không giảm, mỗi năm đều nhiều hơn một số người. Cho nên, tôi nói ở nơi đây Bồ Tát nhiều, đích thực là có người chân thật muốn học Bồ Tát hạnh, muốn học Bồ Tát nghiệp. Bồ Tát chân thật nhất định là tự hổ thẹn, cho nên trách cứ chính mình là *“ta tu chưa được tốt, cho nên kéo theo những chúng sanh này chịu tội chịu khổ. Ta tu chưa được tốt, làm cho thế gian này có tai biến nhiều đến như vậy, khiến cho tất cả chúng sanh lo buồn”*. Phải trách cứ chính mình, chính mình cần phải nỗ lực, càng phải chăm chỉ gia công tu hành. Cho nên, sự hối trách này là một động lực rất lớn đối với chính mình, thúc đẩy chính mình dũng mãnh tinh tấn, đoạn ác tu thiện.

Người thế gian làm việc rất cần lao, động lực nào thúc đẩy họ vậy? Là danh lợi. Bạn nỗ lực mà làm thì bạn có thể kiếm được rất nhiều tiền, vì món tiền đó mà liều mạng làm việc. Tiền không thể tin được, bạn thấy hiện tại kinh tế đang suy thoái, lập tức bị thâm hụt, gian nan khổ cực kiếm được nhiều như vậy bỗng chốc thì không còn. Nếu như họ phát ra tâm Bồ Đề, *“ta vì xã hội, vì đại chúng mà nỗ lực làm việc”*, thì họ vĩnh viễn sẽ không bị hao hụt, mãi mãi là tinh tấn, mãi mãi hướng lên trên, chân thật là tích đại công, tích đại đức, quả báo thù thắng không thể nghĩ bàn. Những sự cùng lý này chúng ta đều phải rõ ràng tường tận. Nhất định khi xem thấy hiện tượng bên ngoài này thì chính mình phải sanh tâm hổ thẹn, chính mình phải trách cứ chính mình.

- **Thứ ba, Phật nhắc nhở chúng ta “ác đạo đáng sợ”.**

Đó là ba đường ác mà trên Kinh đã nói. Đường ác rất dễ bước vào nhưng rất khó đi ra. Ba đường ác do nguyên nhân nào mà hình thành? Phật nói với chúng ta: *“Đường ngạ quỷ là do lòng tham, tâm tham nặng đọa vào đường ngạ quỷ; đường địa ngục là tâm sân hận; đường súc sanh là tâm ngu si”*. Tâm ngu si chính là đối với tà-chánh, thật-giả, thiện-ác, lợi-hại đều không rõ ràng, mơ mơ hồ hồ, đó là ngu si. Thế gian này, người tốt người xấu đều không phân biệt rõ ràng, việc tốt việc xấu cũng không tường tận, luôn luôn là làm những việc điên đảo, vậy thì quả báo sẽ ở đường súc sanh. Có một số vị cho rằng đường súc sanh dường như tuổi thọ không quá dài, thì sao không dễ dàng thoát khỏi đường súc sanh chứ? Đường súc sanh có một số loài tuổi thọ không dài, thế nhưng cũng có loài tuổi thọ rất dài. Cho dù tuổi thọ không dài, họ cũng không dễ gì thoát khỏi. Súc sanh

ngu si, nó chấp trước cái thân tướng đó chính là nó, sau khi chết vẫn trở lại súc sanh, rất khó đi đến được đường khác để thọ sanh. Việc này thì sẽ rất phiền phức. Thí dụ trên Kinh Phật nói với chúng ta một câu chuyện, năm xưa khi Thích Ca Mâu Ni Phật còn tại thế, Kỳ Viên Tịnh Xá có một ít công trình đang thi công, Phật xem thấy dưới đất có một ổ kiến liền mỉm cười. Những học trò đi theo bên cạnh Phật liền hỏi: *“Vì sao Ngài mỉm cười những con kiến này?”*. Phật liền nói: *“Đàn kiến này rất ngu si, bảy vị Phật xuất thế mà nó vẫn chưa thoát khỏi thân kiến”*. Chúng ta không nói nhiều, chỉ nói một vị Phật xuất thế là ba A Tăng Kỳ kiếp, bảy vị Phật xuất thế là hai mươi một A Tăng Kỳ kiếp mà nó vẫn còn làm kiến. Không phải thọ mạng của nó dài đến như vậy, mà khi kiến chết rồi đầu thai lại vẫn làm kiến, đời đời kiếp kiếp làm kiến, không hề nghĩ đến có thể thay đổi một cái thân khác. Đường súc sanh cũng không dễ gì thoát khỏi cái thân súc sanh.

Tuổi thọ của đường ngạ quỷ dài. Trên Kinh Phật nói với chúng ta, một ngày ở trong cõi quỷ là một tháng ở nhân gian chúng ta. Tuổi thọ của cõi quỷ cũng giống như cách tính của nhân gian chúng ta vậy, một năm có ba trăm sáu mươi ngày, mười hai tháng; ba trăm sáu mươi ngày tính là một năm, thế nhưng phải ghi nhớ, một ngày của họ là một tháng của nhân gian chúng ta. Tuổi thọ của ngạ quỷ đoản mạng cũng là một ngàn tuổi, mạng dài thì là đến ngàn ngàn tuổi, có gì đáng sợ hơn không? Bạn堕 vào đường ngạ quỷ thì lúc nào bạn mới có thể ra được? Nếu tính ra cũng phải đến mấy vạn năm sau bạn mới có thể thoát ra được. Những ngày tháng đó thật khôn khổ. Trong cõi quỷ không nhìn thấy mặt trời, trăng, sao, ba ánh sáng này đều không nhìn thấy, bầu trời là một màu tối đen. Mấy ngày chúng ta không nhìn thấy mặt trời thì đã rất khó chịu rồi, nếu bạn ở trong cõi quỷ phải chịu mấy vạn năm không nhìn thấy mặt trời, bạn nói xem những ngày tháng đó có khổ không? Đời sống trong cõi quỷ rất khủng khiếp.

Cho nên ở trong ba đường ác, cõi quỷ gọi là đao đồ, cõi súc sanh gọi là huyết đồ, cõi địa ngục gọi là hỏa đồ. Đường súc sanh gọi là huyết đồ, vì súc sanh không có chết yên, đều là máu chảy, con lớn ăn con nhỏ, ăn nuốt lẫn nhau, hay nói cách khác, đều không thể chết tốt. Việc này chúng ta phải nên biết. Cõi quỷ vì sao gọi là đao đồ? Đao là hình dung thường hay có người đến giết hại họ, thân tâm của họ thường bất an, thường hay sống trong khủng khiếp, ý nghĩa chính là như vậy. Địa ngục gọi là hỏa đồ, vì địa ngục là một biển lửa, thật quá khổ. Tuổi thọ của địa ngục trong Kinh Phật nói không giống nhau, cách nói không giống nhau này tuyệt nhiên không phải Phật nói sai. Cách nói ở trong Kinh này cùng với cách nói trong Kinh kia có sự khác biệt về tuổi thọ rất lớn, bởi vì chủng loại địa ngục không như

nhau; có một số tuổi thọ trong địa ngục rất dài; có một số chịu khổ trong địa ngục tương đối nhẹ, nên tuổi thọ tương đối ngắn một chút.

A Di Đà Phật!

Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ